

Số: 300 /TMBG-ĐN5

Lâm Đồng, ngày 06 tháng 3 năm 2026

THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ
Đơn hàng Cung cấp dịch vụ Bảo hiểm sức khỏe năm 2026 cho CBCNV
Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 -TKV

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV đang có nhu cầu tìm hiểu và khảo sát giá lập dự toán gói Cung cấp dịch vụ Bảo hiểm sức khỏe năm 2026 cho CBCNV Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 -TKV trong thời gian tới.

Công ty thủy điện Đồng Nai 5-TKV kính mời các nhà cung cấp có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá Cung cấp dịch vụ Bảo hiểm sức khỏe năm 2026 cho CBCNV Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 -TKV như sau:

1. Yêu cầu về dịch vụ:

- **Chi tiết dịch vụ:** Bao gồm các nội dung công việc, số lượng (*chi tiết như phục lục đính kèm*).

- **Yêu cầu về dịch vụ:**

+ Nội dung công việc phải đảm bảo đầy đủ các nội dung và đúng theo tiêu chuẩn quy định.

2. Các yêu cầu về năng lực nhà cung cấp:

Nhà Cung cấp cung cấp bộ hồ sơ năng lực của mình cho Bên mời cung cấp nhưng không giới hạn và bao gồm một số yêu cầu tối thiểu như sau:

- Bản giới thiệu năng lực Công ty rõ ràng về địa chỉ trụ sở làm việc, văn phòng đại diện, chi nhánh (nếu có) có biển hiệu Công ty rõ ràng, cố định. Sơ đồ tổ chức bộ máy Công ty.

- Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có), (cung cấp bản sao).

3. Các yêu cầu về thương mại:

- Báo giá phải ghi rõ nội dung công việc, đơn vị tính, số lượng, đơn giá, tổng giá trị đơn hàng chưa có thuế và đã có thuế GTGT.

- Đơn giá, tổng giá trị phải được chào bằng VNĐ và được hiểu là giá đã bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí, bảo hiểm các loại (nếu có) theo quy định của Nhà nước.

- Phạm vi địa lý được bảo hiểm: Lãnh thổ Việt Nam.

- Hiệu lực của báo giá: ≥ 60 ngày kể từ ngày báo giá.

- Nhà cung cấp báo giá toàn bộ cho đơn hàng cung cấp dịch vụ.

4. Hình thức báo giá:

- Bản báo giá, Biểu báo giá phải do đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký

tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký thay phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

Bản báo giá và các tài liệu kèm theo phải được gửi trực tiếp về địa chỉ: Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV số 10, đường Hoàng Văn Thụ, phường 1 Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng, điện thoại 02633976888. *(Ghi chú: Hồ sơ báo giá nộp trực tiếp – người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị)*, hoặc gửi qua đồng thời 2 địa chỉ Email: **vanthudn5.2012@gmail.com** và **tochuyengiadn5@gmail.com**.

Thời gian nhận báo giá: Không chậm hơn 15 giờ 00 phút, ngày 11 tháng 3 năm 2026.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các Nhà cung cấp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Trang Website TKV (Để đăng tải);
- Trang Website dienluctkv.vn (Để đăng tải);
- Lưu Văn thư, KHVTĐT (Tr04).

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Tuấn

PHỤ LỤC 1.**Danh mục chi tiết cung cấp dịch vụ**

(Kèm theo thư mời báo giá số 300/TMBG-ĐN5 ngày 06 tháng 3 năm 2026 của Công ty Thủy điện Đồng Nai 5 – TKV)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Cộng (VNĐ)	Ghi chú
1	Phí bảo hiểm theo điều khoản chính	Người	72			
2	Phí bảo hiểm theo điều khoản bổ sung	Người	72			
2.1	Phí bảo hiểm điều khoản bổ sung 1 (Hỗ trợ bồi thường do Chết, thương tật vĩnh viễn do bệnh tật, thai sản)	Người	72			
2.2	Phí bảo hiểm điều khoản bổ sung 2 (Hỗ trợ bồi thường do Điều trị ngoại trú do ốm đau, bệnh tật, thai sản)	Người	72			
	Cộng giá trị trước thuế					
	Thuế GTGT					
	Cộng giá trị sau thuế					

(Số tiền bằng chữ:.....)

SỐ TIỀN BẢO HIỂM, PHÍ BẢO HIỂM

STT	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	Chương trình 1	Chương trình 2
	PHẠM VI ĐỊA LÝ	Việt Nam	
PHẦN I - ĐIỀU KHOẢN CHÍNH			
I	BẢO HIỂM TAI NẠN		
1	Chết, thương tật toàn bộ vĩnh viễn		
2	Thương tật bộ phận vĩnh viễn		
4	Chi phí y tế		
II	BẢO HIỂM SỨC KHỎE - ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ DO ỐM ĐAU, BỆNH TẬT, THAI SẢN		
1	Viện phí tổng hợp (60 ngày/năm), bao gồm: a. Tiền giường, tiền phòng, tiền ăn theo tiêu chuẩn tại bệnh viện. Đối với bệnh viện quốc tế, tiền phòng được giới hạn ở phòng đôi tiêu chuẩn (không phải phòng đặc biệt); b. Chi phí phòng chăm sóc đặc biệt (phòng điều trị tích cực); c. Chi phí hành chính, chi phí máu, huyết tương; d. Thuốc và dược phẩm sử dụng trong khi nằm viện; e. Băng, nẹp thông thường và bột; f. Vật lý trị liệu (nếu những chi phí này là cần thiết trong quá trình điều trị nằm viện theo chỉ định của bác sĩ); g. Tiêm truyền tĩnh mạch; h. Xét nghiệm hoặc chẩn đoán bằng hình ảnh như X-quang, MRI, CT, PET (các chi phí xét nghiệm này phải do bác sĩ chỉ định là biện pháp cần thiết để đánh giá tình trạng bệnh và phải là một phần của chi phí điều trị nằm viện (điều trị nội trú và điều trị trong ngày));		
2	Phẫu thuật (Bao gồm phẫu thuật trong ngày, tiểu phẫu)		
3	Thay ghép cơ quan trong cơ thể		
4	Điều trị trước nhập viện (30 ngày trước nhập viện)		
5	Điều trị sau xuất viện (30 ngày sau xuất viện)		
6	Y tá chăm sóc tại nhà		
7	Dưỡng nhi		
8	Trợ cấp nằm viện/ngày		
9	Trợ cấp nằm viện/ngày trường hợp điều trị tại Bệnh viện công (Loại trừ: Khoa điều trị tự nguyện, Khoa		

	yêu cầu, Khoa quốc tế tại Bệnh viện công)		
10	Mai táng phí		
11	Thai sản: Chi trả theo hạn mức mục (1), (2), (4) đến (10), trong đó:		
11.1	- Sinh thường		
11.2	- Sinh mổ		
11.3	- Biến chứng thai sản		
12	Vận chuyển khẩn cấp		
PHẦN II - ĐIỀU KHOẢN BỔ SUNG			
1	ĐKBS 1 - Chết, thương tật vĩnh viễn do bệnh tật, thai sản		
2	ĐKBS 2 - Điều trị ngoại trú do ốm đau, bệnh tật, thai sản		
2.1	Chi phí điều trị ngoại trú/lần khám, 10 lần khám/năm, bao gồm: - Chi phí khám bệnh; - Chi phí thuốc men theo kê toa của Bác sĩ; - Chi phí chụp X – Quang, xét nghiệm, trị liệu học bức xạ, các liệu pháp ánh sáng do bác sỹ chỉ định và cần thiết cho việc chẩn đoán và điều trị bệnh (Loại trừ điều trị thẩm mỹ bằng ánh sáng xanh).		
2.2	Hạn mức vật lý trị liệu/ngày (tối đa 60 ngày/năm)		
2.3	Hạn mức điều trị răng cơ bản, bao gồm: - Khám và chẩn đoán bệnh; - Chụp X-quang; - Điều trị viêm nướu (thôi nướu răng); - Trám răng (amalgam hoặc composite); - Điều trị tủy răng; - Nhổ răng bệnh lý.		
2.4	Hạn mức khám thai định kỳ		